TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGUYÊN BÌNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2017/QĐST-HNGĐ	*Nguyên Bình, ngày 10 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn:* anh Nguyễn Văn H; Sinh ngày 07/02/1982;

Nơi ĐK HKTT và chỗ ở hiện nay: xóm B, xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn:* chị Hoàng Thị T; Sinh ngày: 16/8/1982;

Nơi ĐK HKTT và chỗ ở hiện nay: xóm N, xã K, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: anh Nguyễn Văn H
- Bị đơn: chị Hoàng Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ ***Về tình cảm vợ chồng:*** Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Hoàng Thị T.

+ *Về con chung:* anh H và chị T cùng xác nhận anh chị có 02 con chung.

+ Con thứ nhất: Hoàng Nguyên D; sinh ngày 21/12/2003

+ Con thứ hai: Hoàng Mỹ L; sinh ngày 07/03/2009.

Sau khi ly hôn chị T yêu cầu được nuôi cả hai con và yêu cầu anh H có trách nhiệm đóng góp phí tổn cấp dưỡng nuôi con hàng tháng mỗi tháng 1500.000,đ (*một triệu năm trăm ngàn đồng*) cho đến khi các con tròn 18 tuổi (*thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày ra quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn*).

Anh H đồng ý với yêu cầu của chị T và không có ý kiến gì thêm.

+ *Về tài sản chung và các khoản vay nợ chung:* anh H và chị T cùng xác nhận anh, chị không có tài sản chung và các khoản vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Về án phí:* Chị Hoàng Thị T phải chịu 75.000,đ *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, anh Nguyễn Văn H phải chịu 75.000,đ *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, anh Nguyễn Văn H tự nguyện nộp thay cho chị Hoàng Thị T. Tổng cộng số tiền anh Nguyễn Văn H phải nộp là 150.000,đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm và anh Nguyễn Văn H phải chịu 150.000,đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Tổng cộng anh H phải chịu 300.000,đ (*Ba trăm nghìn đồng*) sung quỹ Nhà nước.

Xác nhận anh Nguyễn Văn H tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm của cả nguyên đơn và bị đơn. Tổng số tiền anh H phải nộp là 300.000,đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000,đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại biên lai số AB/2012/02410 ngày 04/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, Cao Bằng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Đương sự;
- UBND xã K;
- Lưu.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYÊN BÌNH
Thẩm phán

Ngôn Ngọc Viên